

Bản án số: 347/2025/HS-PT

Ngày: 31-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn.

Các Thẩm phán: 1/ Ông Nguyễn Văn Hậu

2/ Ông Hoàng Bích Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Huy Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 269/2025/TLPT-HS ngày 27/6/2025 đối với bị cáo Dương Thị B và bị cáo Huỳnh Tấn P, do có kháng cáo của các bị cáo Dương Thị B và Huỳnh Tấn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2025/HS-ST ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Dương Thị B (Tên gọi khác: L); giới tính: nữ; sinh ngày 01/01/1984, tỉnh tại Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: ấp X, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã H, tỉnh Cà Mau); chỗ ở hiện nay: 4 A, Phường C, Quận E (Nay là 4 A, Phường C), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: không; Dương Văn L1 (đã chết) và bà Lê Thị Q, sinh năm 1945; có chồng là Trần Văn T; có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Huỳnh Tấn P; giới tính: nam; sinh ngày 12/9/1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận (nay là Khu phố P, phường H, tỉnh Lâm Đồng); chỗ ở hiện nay: 4 A, Phường C, Quận E (Nay là 4 A, Phường C), Thành phố Hồ Chí Minh.; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 5/12 nghề nghiệp: làm hồ; con ông Huỳnh Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1945; có vợ là Thái Thị

Tường V; có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nguyễn Thị Phương T2, Luật sư thuộc Văn phòng L2, Đoàn luật sư Thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 30 phút ngày 08 tháng 9 năm 2024, Tổ Tuần tra 363 Công an Thành phố H tiến hành kiểm tra hành chính bị cáo Huỳnh Tấn P phát hiện trong điện thoại của bị cáo P có nhiều tin nhắn đánh bạc dưới hình thức chơi số đề ăn thua bằng tiền với bị cáo Dương Thị B (tên thường gọi L) nên chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) điều tra xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Huỳnh Tấn P khai, do ở cùng khu nhà trọ nên biết bị cáo Dương Thị B có ghi số đề, từ đầu tháng 8 bị cáo P đến gặp bị cáo B xin số điện thoại của bị cáo B là 0907968175, rồi dùng số điện thoại 0778092339 để nhắn tin SMS để đánh bạc với bị cáo B bằng hình thức ghi số đề.

Qua kiểm tra điện thoại di động của bị cáo P xác định được bị cáo Dương Thị B đã nhận ghi số đề cho bị cáo Huỳnh Tấn P, cụ thể như sau:

1. Ngày 11/8/2024, ghi số đề đài Tiền Giang, với tổng số tiền ghi đề là 1.040.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.040.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.670.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.670.000 đồng.

2. Ngày 12/8/2024, ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.267.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.267.000 đồng.

3. Ngày 13/8/2024, ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.600.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.600.000 đồng.

4. Ngày 14/8/2024, ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.283.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.283.000 đồng.

5. Ngày 15/8/2024, ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 925.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 4.750.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.675.000 đồng.

6. Ngày 16/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Bến Tre-Vũng Tàu), với tổng số tiền ghi đề là 840.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 1.500.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.340.000 đồng.

7. Ngày 16/8/2024, ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.183.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.183.000 đồng.

8. Ngày 17/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Long An, Tp .), với tổng số tiền ghi đề là 1.147.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.147.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.176.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.176.000 đồng.

9. Ngày 18/8/2024, ghi số đề đài Tiền Giang, với tổng số tiền ghi đề là 702.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 1.500.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.202.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội với tổng số tiền ghi đề là 925.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 1.500.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.425.000 đồng.

10. Ngày 19/8/2024, ghi số đề đài Tp ., với tổng số tiền ghi đề là 727.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 727.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.045.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.045.000 đồng.

11. Ngày 20/8/2024, ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.176.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 5.700.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.876.000 đồng.

12. Ngày 21/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Đồng Nai-Cần Thơ), với tổng số tiền ghi đề là 985.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 1.500.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.485.000 đồng. Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.026.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.026.000 đồng.

13. Ngày 22/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Tây Ninh-An Giang), với tổng số tiền ghi đề là 1.454.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.454.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.176.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.176.000 đồng.

14. Ngày 23/8/2024, ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 870.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 870.000 đồng.

15. Ngày 24/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Long An-Tp. Hồ Chí M1), với tổng số tiền ghi đề là 1.065.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.065.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với

tổng số tiền ghi đề là 1.176.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, số tiền trúng đề là 3.450.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.626.000 đồng.

16. Ngày 25/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Tiền Giang-Kiên Giang), với tổng số tiền ghi đề là 1.263.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.263.000 đồng. Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.226.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.226.000 đồng.

17. Ngày 26/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Đồng Tháp-Tp. Hồ Chí M1), với tổng số tiền ghi đề là 840.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 1.500.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.340.000 đồng. Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.176.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 3.000.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.176.000 đồng.

18. Ngày 27/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Bến Tre-Vũng Tàu), với tổng số tiền ghi đề là 1.147.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.147.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.176.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.176.000 đồng.

19. Ngày 28/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Đồng Nai-Cần Thơ), với tổng số tiền ghi đề là 1.130.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 3.750.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.880.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.628.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.628.000 đồng.

20. Ngày 29/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Tây Ninh-An Giang), với tổng số tiền ghi đề là 1.130.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.130.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.925.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 1.500.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.425.000 đồng.

21. Ngày 30/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Vĩnh Long-Bình Dương), với tổng số tiền ghi đề là 1.130.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 1.500.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.630.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.045.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.045.000 đồng.

22. Ngày 31/8/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Long An-Tp. Hồ Chí M1), với tổng số tiền ghi đề là 1.130.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 1.500.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.630.000 đồng. Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.176.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.176.000 đồng.

23. Ngày 01/9/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Tiền Giang-Kiên Giang), với tổng số tiền ghi đề là 1.125.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.125.000 đồng; Ghi số đề đài Hà Nội, với

tổng số tiền ghi đề là 1.390.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.390.000 đồng.

24. Ngày 04/9/2024, ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 690.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 690.000 đồng.

25. Ngày 05/9/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Tây Ninh-An Giang), với tổng số tiền ghi đề là 1.070.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.070.000 đồng. Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.581.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.581.000 đồng.

26. Ngày 07/9/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Long An-Thành phố Hồ Chí Minh), với tổng số tiền ghi đề là 1.185.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 2.250.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.435.000 đồng. Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.550.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số số tiền trúng đề là 4.750.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.300.000 đồng.

27. Ngày 08/9/2024, ghi số đề các đài Miền nam (Tiền Giang-Kiên Giang), với tổng số tiền ghi đề là 1.170.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.170.000 đồng. Ghi số đề đài Hà Nội, với tổng số tiền ghi đề là 1.411.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số không trúng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.411.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Dương Thị B khai nhận việc đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho bị cáo Huỳnh Tấn P như đã nêu trên. Bị cáo B khai, bắt đầu ghi số đề từ tháng 06/2024 cho những người chơi đề, đối với bị cáo P ghi số đề bằng tin nhắn điện thoại SMS, những người khác đến gặp trực tiếp bị cáo B để ghi số đề. Tỷ lệ trúng số đề: nếu kết quả xổ số trúng 01 lô thì bao lô 02 con ăn 75 lần; bao lô 03 con ăn 650 lần; xỉu chủ ăn 650 lần; nếu trúng 02 lô trở lên thì nhân theo số lô trúng. Số tiền thắng thua bị cáo B sẽ gặp trực tiếp người chơi đề thanh toán. Bị cáo B trực tiếp đánh bạc với người chơi không giao lại cho ai khác, số tiền B thu lợi bất chính được khoảng 11.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã yêu cầu bị cáo Dương Thị B nộp lại số tiền dùng để đánh bạc nhưng bị cáo đã tiêu sài hết nên không có tiền để giao nộp.

Tài sản, vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, I: 353010090594450, bị cáo P dùng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, Imei: 867458037167634, bị cáo B dùng vào việc phạm tội; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro, Imei: 3581683877084429, số điện thoại 0902573962, sử dụng vào việc cá nhân, không liên quan đến việc phạm tội.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định Phòng K để phục hồi dữ liệu điện thoại của 03 điện thoại trên, kết quả: qua kiểm tra dữ liệu phục hồi các điện thoại không phát hiện dữ liệu liên quan đến hành vi ghi số đề khác.

Viện kiểm sát đã có Quyết định chuyển các vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSQ10 ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Dương Thị B, Huỳnh Tấn P về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2025/HS-ST ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:**

Căn cứ vào khoản 1,3 Điều 321; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị B và bị cáo Huỳnh Tấn P mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Dương Thị B và bị cáo Huỳnh Tấn P mỗi bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/5/2025, các bị cáo Dương Thị B và Huỳnh Tấn P có đơn kháng cáo không đồng ý với mức án mà Hội đồng xét xử đã tuyên, xin được hưởng án treo.

***Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:**

- Các bị cáo Dương Thị B và Huỳnh Tấn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện như Bản án sơ thẩm đã xác định, đồng thời đều giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi tóm tắt nội dung bản án sơ thẩm và đơn kháng cáo của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhận thấy bị cáo B và bị cáo P đã 26 lần đánh bạc, trong đó có 3 lần đánh bạc với số tiền trên 5.000.000 đồng. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự và đã nộp khoản tiền phạt bổ sung như bản án sơ thẩm đã tuyên, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Dương Thị B cung cấp bổ sung tài liệu thể hiện bị cáo đang mang thai nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét bị cáo B giữ vai trò đầu vụ và các bị cáo đều phạm tội hai lần trở lên, nên đều không đủ điều kiện để cho các bị

cáo được hưởng án treo. Do đó, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo cơ bản đều ở đầu khung hình phạt là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Các bị cáo Dương Thị B và Huỳnh Tấn P không tự bào chữa.

Luật sư Nguyễn Thị Phương T2 bào chữa cho các bị cáo: Luật sư đồng ý với nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo, song đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét về hoàn cảnh gia đình và các tình tiết giảm nhẹ như trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Tấn P có cung cấp bản tường trình và cam kết rằng bị cáo phạm tội do hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang một mình nuôi 2 con nhỏ và được hàng xóm của bị cáo xác nhận; bị cáo Dương Thị B cung cấp phiếu siêu âm về tình trạng đang mang thai; các bị cáo đều đã nộp lại biên lai đã nộp tiền phạt bổ sung, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số tiền thiệt hại trong vụ án này không lớn và các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả của vụ án, các bị cáo đều là trụ cột chính trong gia đình, bị cáo B phạm tội khi đang mang thai. Nên Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, g, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Dương Thị B và Huỳnh Tấn P; riêng bị cáo B còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo Dương Thị B và Huỳnh Tấn P đồng ý với lời bào chữa của luật sư và không bào chữa bổ sung, đồng thời cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

- *Đại diện Viện kiểm sát đối đáp:* Luật sư đề nghị áp dụng điểm b, g, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là không có căn cứ, bởi lẽ các bị cáo không cung cấp được tài liệu thể hiện chính quyền địa phương xác nhận các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mà chỉ có những người hàng xóm xác nhận; các bị cáo tham gia đánh bạc trong một thời gian dài và đánh bạc rất nhiều lần, trong đó có 3 lần đánh bạc trên 5.000.000 đồng; các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính thì chỉ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Luật sư đối đáp với đại diện Viện kiểm sát như sau:* Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và các bị cáo đều nộp tiền khắc phục hậu quả nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua đối đáp, Kiểm sát viên, luật sư giữ nguyên quan điểm đã tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên

cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, luật sư, các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 20/5/2025, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm. Cùng ngày 29/5/2025 các bị cáo Dương Thị B và Huỳnh Tấn P kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của các bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, trên cơ sở toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai về toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo và nội dung bản án sơ thẩm đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Dương Thị B và bị cáo Huỳnh Tấn P đã có hành vi nhiều lần đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề, trong đó có 03 lần số tiền dùng đánh bạc trên 5.000.000 đồng, cụ thể: ngày 15/8/2024 số tiền dùng để đánh bạc là 5.675.000 đồng; ngày 20/8/2024 số tiền đánh bạc là 6.876.000 đồng; ngày 07/9/2024 số tiền đánh bạc là 6.300.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân Quận 10 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4), Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử các bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Thị B và Huỳnh Tấn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện như Bản án sơ thẩm đã xác định, các bị cáo đều giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo, đồng thời có cung cấp được một số tài liệu chứng cứ như Biên lai nộp tiền và phiếu siêu âm thai.

Khi lượng hình thì Tòa án nhân dân Quận 10 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4), thành phố Hồ Chí Minh đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo đó là: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều phạm tội hai lần nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Về kháng cáo của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo cung cấp thêm tình tiết như đã đóng khoản tiền phạt bổ sung là 10.000.000 đồng (theo các biên lai thu tiền số 0001530 và số 0001527 cùng ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh), cũng như về nhân thân thì các bị cáo phạm tội khi chưa có tiền án, tiền sự, nên được xem là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2

Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo B có thai nên được xem là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo cân nhắc đến nhân thân của các bị cáo, cũng như đã cân nhắc vai trò, hoàn cảnh, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tuy các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, song xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo tình hình an ninh, chính trị tại địa phương tại thời điểm hiện nay, nhất là các bị cáo đã 26 lần đánh bạc với nhau, trong đó có 03 lần trên 5.000.000 đồng, là thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở nên, bị cáo B giữ vai trò đầu vụ, người khởi xướng trong vụ án có đồng phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo để cho các bị cáo được hưởng án treo. Việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung, cũng để các bị cáo có thời gian tự rèn luyện trở thành người công dân lương thiện, có ích cho xã hội và biết tôn trọng pháp luật.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

Đồng thời, không chấp nhận lời trình bày của luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa về việc đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, g, h khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, để xử các bị cáo 06 tháng tù và cho các bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2025/HS-ST ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân Quận 10 (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, n khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Dương Thị B** 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Tấn P** 06 (sáu) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

Các bị cáo Dương Thị B và Huỳnh Tấn P mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - Tòa Phúc thẩm tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - VKSND Khu vực 4; | (1) |
| - P. PC27 – CATP; | (1) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - THA Khu vực 4; | (1) |
| - TAND Khu vực 4; | (1) |
| - Công an TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi BC cư trú; | (2) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ. (23) | (8) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn